TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/ HSST
Ngày: 09 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Tuyên**.
-Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Lý Hồng Hạnh**
2. Ông **Phan Thanh Dũng**

-Thư ký Tòa án - Ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tiên**
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa:
1/ Ông **Phạm Hoài Hận** – Kiểm sát viên.
2/ Bà **Huỳnh Thị Bích Liên** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Thới Lai và trụ sở Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thới Lai, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Bá N**, sinh ngày 19 tháng 10 năm 1989; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: **P**;

- Nơi ĐKTT: ấp Thới B, xã Thới T, huyện T, thành phố C.

Chỗ ở: ấp Thới B, xã Thới T, huyện T, thành phố C;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 11/12;

- Họ và tên cha: Ngô Văn N; sinh năm 1960 (sống);

- Họ và tên mẹ: Trần Thị T; sinh năm: 1962 (sống);

- Chị ruột: có 01 người sinh năm 1987;

- Bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án:

+ Ngày 29/4/2014 bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 21/2014/HSST ngày 29/4/2014. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2015, đã xóa án tích.

+ Ngày 14/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 04/2018/HSST ngày 14/3/2018. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/4/2021, chưa xóa án tích.

- Tiền sự: Chưa;

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trương Văn B**, Sinh năm 1992; Giới tính: Nam

- Tên gọi khác: Không;

- Chỗ ở: khu vực Bình Y, phường Trường L, quận Ô M, thành phố C;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ;

- Họ và tên cha: Dương Văn S, sinh năm 1957 (chết);

- Họ và tên mẹ: Trương Thị T; sinh năm: 1954 (sống);

- Anh chị em ruột: có 04 người, nhỏ nhất sinh năm 1995;

- Họ tên vợ: Đào Thị H, sinh năm 1993;

- Con: 02 người, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2022;

- Tiền án, tiền sự: Chưa;

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn T,** Sinh ngày 11 tháng 8 năm 1994; Giới tính: Nam.

- Tên gọi khác: Không;

- ĐKTT: khu vực Hòa An A, phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ;

- Chỗ ở: khu vực Hòa An A, phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ học vấn: Lớp 8/12;

- Họ và tên cha: Nguyễn Văn P; sinh năm 1969 (sống);

- Họ và tên mẹ: Đinh Thị Kim Thanh; sinh năm: 1969 (sống);

- Em ruột: có 02 người, cùng sinh năm 2000;

- Họ tên vợ: Nguyễn Thị Kim Chi, sinh năm 1995;

- Con: có 01 người, sinh năm 2020;

- Tiền án, tiền sự: Chưa

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại**:

1/ Ông **Trần Văn N**, sinh năm 1964. (Có mặt)
Địa chỉ: ấp Thới P, xã Tân T, huyện T, thành phố C.
2/ Ông **Trần Quốc V**, sinh năm 1990. (Có mặt)
Địa chỉ: ấp Thới B, xã Thới T, huyện T, thành phố C.
3/ Ông **Trần Hùng D**, sinh năm 1971. (Có mặt)
Địa chỉ: ấp Thới B, xã Thới T, huyện Thới L, thành phố C.
4/ Ông **Trần Anh T**, sinh năm 1992. (Có mặt)
Địa chỉ: ấp Thới B, xã Thới T, huyện T, thành phố C.
5/ Ông **Nguyễn Thành L**, sinh năm 1968. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Số 36, khu vực 9, phường Châu Văn L, quận Ô M, thành phố C.
6/ Ông **Lý Chí T**, sinh năm 1989. (Có mặt)
Địa chỉ: Số 104, khu vực 12, phường C, quận Ô M, thành phố C.
7/ Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1973. (Có mặt)
Địa chỉ: Khu vực Bình Lập, phường Phước T, quận Ô M, thành phố C.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án**:

1/ Ông **Nguyễn Thế N**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số 205/5 khu vực 11, phường C, quận Ô M, thành phố C. (Có mặt)

2/ Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1983. Địa chỉ: khu vực Thới Bình, phường Thới A, quận Ô M, thành phố C. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2022 đến tháng 11/2022 Ngô Bá N đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; Trương Văn B đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, cụ thể như sau:

Vụ 1: Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 13/10/2022 bị cáo Ngô Bá N chạy xe mô tô loại Sirius màu đỏ đen không nhớ biển số đi từ cầu Rạch Tra đến nhà của ông Trần Hùng D, ngụ ấp Thới Bình B, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai thì phát hiện và lấy trộm một xe Sirius màu vàng đen mang biển số 65H1-111.63 và 01 máy tăng gỗ, 03 máy cắt điện cầm tay, 01 máy bào điện, 02 máy cắt cây sử dụng điện rồi chạy xe trộm được về nhà hoang cách chùa Khơme khoảng 01 km thuộc phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ cất giấu. Sau đó, N thuê xe ôm chạy vào để lấy xe của N chạy về nhà. Đến Sáng ngày 14/10/2022, N đem 01 máy tăng gỗ, 03 cái máy cắt điện cầm tay, 01 máy bào điện, 02 máy cắt cây sử dụng điện đến nhà Nguyễn Văn T là chủ tiệm sửa xe "T" ở khu vực Hòa An A, phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ để gửi ở đó. Ngô Bá N có nói với T đặt khung sườn, lốc máy, giấy tờ xe và biển số giả của xe Sirius thì T liên hệ đặt trên Facebook để đặt hàng. Đến ngày 17/10/2022 thì T điện thoại

cho N nói là đã có đủ bốn món phụ tùng để thay thế xe, nên N chạy xe Sirius màu vàng đen biển số 65H1-111.63 trộm được đến tiệm sửa xe của T để T thay khung sườn, lốc máy, gắn biển số giả 19N1-2701 sử dụng, N trả tiền phụ tùng và tiền công thay thế phụ tùng cho T là 3.500.000 đồng, còn biển số nguyên thủy của xe thì N tháo ra bỏ vô bọc đen chạy ra cầu Ô Môn bỏ xuống sông. Đến ngày 05/11/2022 N đem xe này ra tiệm cầm đồ "Thành N" thuộc khu vực 12, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ cầm với giá 8.000.000 đồng để lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Số máy móc còn lại N nhờ Trần Quốc V đem đi bán dùm được 1.000.000 đồng, V đưa cho N 700.000 đồng, trừ lại 300.000 đồng N nợ V trước đó.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1038/KL-HĐĐG ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, kết luận: Xe mô tô Sirius màu vàng đen, không kiếng chiếu hậu, biển số 19N1-2701, đã qua sử dụng có giá tiền là 13.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1038/KL-HĐĐG ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, kết luận: Một máy cưa gỗ bằng điện cầm tay hiệu RYOBI màu bạc xanh đen công suất 550W (không kiểm tra chất lượng bên trong) có số tiền là 1.000.000 đồng. Riêng đối với 01 máy tăng gỗ hiệu Maktec màu đỏ, 03 máy cắt gỗ bằng điện 110V, 01 máy cưa cắt gỗ bằng điện cầm tay, 01 cây bào gỗ bằng điện, Hội đồng định giá không định giá được tài sản do không thu hồi được tang vật và không có hóa đơn kèm theo đối với các tang vật trên.

Vụ 2: Khoảng 02 giờ sáng ngày 19/10/2022 Ngô Bá N đi bộ một mình đến nhà ông Nguyễn Văn C, ngụ khu vực Bình Lập, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ phát hiện và lấy trộm một xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Blade mang biển số 65E1-250.61 đậu trong nhà. Sau khi trộm được xe trên Ngô Bá N chạy xe qua tiệm sửa xe của Nguyễn Văn T hỏi T có mua xe không thì T nói không mua. N mượn phụ tùng của T tự rã xe, sau khi rã xe xong N nhờ T bán cục máy giùm. T đem cục máy bán cho anh Nguyễn Văn B ở tiệm phục hồi phuộc "Tiến Phong" thuộc khu vực 5, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ với giá 2.300.000 đồng. Bán xong T đưa cho N 1.800.000 đồng và trừ tiền nợ 500.000 đồng mà N sửa xe trước đó còn thiếu T. Riêng đối với các phụ tùng còn lại của xe Blade thì N chỉ lấy cặp phuộc sau xe Blade, số còn lại N để lại chỗ T và T đã bán cho người phụ nữ mua phế liệu được 120.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 142/KL-HĐĐGTS ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, kết luận: 01 xe Honda hiệu Blade màu đỏ đen có số máy: JA36E0217835, số khung: 3618EY122570 mang Biển kiểm soát 65E1-250.61 có giá 10.333.000 đồng.

Vụ 3: Vào khoảng 22 giờ ngày 25/10/2022 trong lúc N và Trương Văn B uống cà phê gần ngã tư công viên Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, N rủ B đi tìm tài sản để trộm thì B đồng ý. Đến khoảng 00 giờ ngày 26/10/2022 B chở N bằng xe Sirius màu vàng đen Biển số 19N1-2701 mà N đã trộm trước đó để đi tìm tài sản lấy

trộm, đi được một đoạn thì N chở B, cả hai tiếp tục đi đến nhà của anh Trần Văn N ngụ ấp Thới Phước 2, xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thì N kêu B ngồi trên xe đợi, còn N đi vào nhà kho cặp hong nhà lấy trộm 01 xe Sirius màu đỏ đen mang biển số 65K2- 5205. Sau đó dắt xe ra kêu B chạy xe vừa trộm được về cất ở nhà trọ của B dưới chân cầu Rạch Nhum, còn N chạy chiếc xe Sirius Biển số 19N1-2701 về. Đến khoảng 05 giờ ngày 26/10/2022 N lấy xe cả hai trộm được chạy đến nhà hoang cách chùa Khmer khoảng 01km thuộc phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ để cất giữ nhằm tránh sự phát hiện và thấy giấy tờ xe để sẵn trong cốp xe. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày N đem xe trộm được đến tiệm cầm đồ "Thành Nhân" thuộc khu vực 12, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn để cầm với giá 7.000.000 đồng. N chia cho B 500.000 đồng từ việc cầm chiếc xe mô tô cả hai đã trộm cắp được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1038/KL-HĐĐG ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, kết luận: Xe mô tô Sirius màu đỏ đen, có một kiếng chiếu hậu màu đen bên trái, biển số 65K2-5205, đã qua sử dụng với số tiền 12.000.000 đồng.

Vụ 4: Khoảng 18 giờ ngày 17/11/2022 Ngô Bá N mượn xe Yamaha loại Sirius màu đỏ đen mang biển số 65H1-232.66 của anh Trần Quốc V, ngụ ấp Thới Bình A1, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ để đi mua đồ, nhưng chổ mua đồ của N đóng cửa nên N chạy xe trên đến quán cà phê "Châu" thuộc quận Ô Môn uống cà phê, tại đây N thấy có một nhóm người đang đánh bài binh sập xám ăn tiền, N đến tham gia chơi và thua nên Ngô Bá N lấy xe Sirius màu đỏ đen biển số 65H1- 232.66 mà N mượn của V chạy đến cầu ông Trăn kiếm người cầm xe, thì lúc này có anh Đặng Văn Két là người ở gần đó nhận cầm với giá 2.000.000 đồng. Đến ngày 19/11/2022 N có đến nhà của anh Đặng Văn Két để đưa giấy đăng ký xe đã cầm và lấy thêm 3.000.000 đồng, tổng cộng là 5.000.000 đồng. Đến ngày 23/11/2022 thì N có điện cho anh Đặng Văn Két chạy xe mà N đã cầm ra tiệm cầm đồ "Thành N" thuộc khu vực 12, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ để cầm chiếc xe trên với giá tiền là 8.000.000 đồng, N trả cho anh Két 5.000.000 đồng là số tiền đã cầm xe và trả thêm 200.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1038/KL-HĐĐG ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, kết luận: Xe mô tô Sirius màu đỏ đen, có một kiếng chiếu hậu màu đen bên trái, biển số 65H1-232.66, đã qua sử dụng có giá là 11.000.000 đồng.

Vụ 5: Khoảng 02 giờ sáng ngày 19/11/2022 N đi bộ một mình đến nhà anh Lý Chí T, ngụ phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn thì phát hiện và lấy trộm một xe Sirus màu đỏ đen mang biển số 65E1-149.05. Sau khi trộm xong N chạy về nhà hoang cách chùa Khmer khoảng gần 01km để cất giấu. Đến sáng 19/11/2022 N liên hệ với Nguyễn Văn T là chủ tiệm sửa xe "T" ở khu vực Hòa An A, phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ để đặt khung sườn, lốc máy, giấy tờ xe và biển số giả của xe Sirius thì T liên hệ trên Facebook để đặt hàng. Đến khoảng 4 ngày sau thì T cho hay là đã có hàng và N chạy xe Sirius màu đỏ đen mang biển số 65E1-149.05 trộm được đến tiệm sửa xe của T để T thay khung sườn, lốc máy, gắn biển số giả 88K3-8393 sử dụng, tiền phụ tùng và

tiền công thay thế phụ tùng là 3.500.000 đồng nhưng N mới trả T 2.900.000 đồng, nợ lại T 600.000 đồng. N sử dụng xe trên đến ngày 26/11/2022 thì chạy xe trên đến tiệm cầm đồ "Thành N" thuộc khu vực 12, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ cầm với giá tiền 6.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 142/KL-HĐĐGTS ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, kết luận: 01 xe Yamaha hiệu Sirius màu đỏ đen có số máy: 5C6J058236, số khung: C6J0EY058218 mang Biển kiểm soát 65E1-149.05 có giá là 11.333.000 đồng.

Vụ 6: Vào khoảng gần 00 giờ ngày 19/11/2022 Ngô Bá N đi bộ một mình đến nhà của anh Nguyễn Thành L ngụ khu vực 9, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ thì phát hiện và lấy trộm một xe Airblade màu đỏ mang biển số 65T1-8181 đậu trong sân nhà. Sau khi trộm được N chạy xe để tìm chỗ tiêu thụ nhưng vì lúc đó trời gần sáng sợ bị phát hiện nên N dẫn bộ xe AirBlade đậu trong sân nhà anh Trường là người hàng xóm với gia đình N nhưng thời điểm đó anh Trường không có ở nhà, sau đó anh Trường về nhà thấy xe trên nhưng không biết của ai nên báo Công an xã Thới Thạnh đến thu giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 142/KL-HĐĐGTS ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, kết luận: 01 xe Honda hiệu Ariblade màu đỏ đen bạc có số máy: JF27E0093984, số khung: 1890AY091768 mang Biển kiểm soát 65T1-8181 có giá 10.667.000 đồng.

Đối với vật chứng của vụ án đã tạm giữ và thu hồi được trong quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Đối với các vật chứng còn lại được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Lai chờ xử lý.

Ghi nhận các bị hại Nguyễn Thành L, Trần Văn N, Trần Quốc V đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường dân sự. Riêng ông Lý Chí T, Trần Anh Tân, Nguyễn Văn C, Trần Hùng D yêu cầu bồi thường tài sản do bị thay đổi kết cấu và không thu hồi được. Ông Nguyễn Văn B yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường tiền đã mua lốc máy là 2.300.000 đồng. Ông Nguyễn Thành N yêu cầu bị cáo Ngô Bá N bồi thường tiền cầm xe tổng cộng 29.000.000 đồng.

Tại bảng cáo trạng số: 09/CT-VKS-TL ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo Ngô Bá N về tội:*"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Trương Văn B về tội: "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai vẫn giữ nguyên bản cáo trạng nêu trên và đề nghị:

Đối với bị cáo Ngô Bá N:

Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Bá N mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Bá N mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Đề nghị áp dụng Điều 103 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của bị cáo.

Đối với bị cáo Trương Văn B:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn B mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 09 tháng đến 15 tháng tù về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công:

+ Một xe Sirius màu vàng đen có biển số 19N1-2701 có số máy: 5C63- 160312; Số khung: RLCS5C6308Y160312 đã qua sử dụng.

+ Một xe Sirius màu đỏ đen có biển số 88K3-8393 có số máy: 5C63-380072; Số khung: RLCS5C630AY380013 đã qua sử dụng.

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng có số imei 356378085146327 và sim số 0938327620 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Bá N:

+ Tiền Việt Nam: 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng).

+ Một điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có số imei 354802093616325 đã qua sử dụng.

+ Một máy tính bảng hiệu Samsung màu trắng có số imei 356136109979155 đã qua sử dụng.

+ Một máy mài bằng điện cầm tay có màu xanh đen hiệu DCA công suất 1020W, 220 – 240V đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một lốc máy của xe Yamaha loại Sirius có số máy 5C6K012385.

+ Một lốc máy có chữ số JA 36E (theo kết luận giám định là số JA36E-0217835, trùng với số máy xe biển kiểm soát số 65E1-250.61).

+ Một kềm cắt sắt có cán bằng nhựa màu xanh đen.

+ Một cây vít bake có mũi bằng sắt cán cầm nhựa có hoa văn.

+ Một cây dao bấm bằng sắt.

+ Một cây đoản bằng sắt dùng để phá khóa xe mô tô.

+ Một cây kềm cắt loại nhỏ có cán cầm bằng nhựa màu đen.

+ Một ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

+ Một nắp lốc máy có số máy 5C6J058236 (trùng với số máy của xe Yamaha Sirius màu đỏ đen mang biển số 65E1-149.05).

+ Một ổ khóa bị hư do ông Nguyễn Thành L giao nộp.

+ Một giấy đăng ký xe Biển số 19N1—2701; Một giấy đăng ký xe Biển số 88K3-8393.

+ Một giấy chứng minh nhân dân mang tên Chiêm Trọng Nghĩa.

+ 01 đầu đèn xe mô tô Blade màu đỏ (đã qua sử dụng).

- Lưu theo hồ sơ 01 USB chứa đoạn Video do Lý Chí T giao nộp.

- Buộc bị cáo Ngô Bá N nộp 2.500.000 đồng, bị cáo B nộp 500.000 đồng thu lợi bất chính từ việc phạm tội, buộc bị cáo T nộp 3.600.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc thay thế kết cấu xe cho bị cáo N.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Ghi nhận các bị hại Nguyễn Thành L, Trần Văn N, Trần Quốc V đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường dân sự, bị hại Trần Hùng D không yêu cầu bồi thường tài sản bị mất không thu hồi được.

- Buộc bị cáo Ngô Bá N bồi thường cho anh Lý Chí T 11.333.000 đồng, bồi thường cho Nguyễn Văn C 10.333.000 đồng, bồi thường cho Trần Anh Tân 13.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường cho anh Nguyễn Văn B số tiền 2.300.000 đồng.

- Buộc bị cáo Ngô Bá N bồi thường cho anh Nguyễn Thế N tiền cầm xe 29.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Ngô Bá N, bị cáo Trương Văn B và bị cáo Nguyễn Văn T: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên,Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

[3] Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Ngô Bá N phạm tội:*"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự; bị cáo Trương Văn B phạm tội: "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, trật tự quản lý nhà nước đối với tài sản, làm cho quần chúng nơi các bị cáo gây án hoang mang, lo sợ, không an tâm trong lao động sản xuất. Pháp luật bảo vệ quyền sở hữu về tài sản của công dân, mọi hành vi xâm phạm sẽ bị xử lý nghiêm minh. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được điều đó, các bị cáo có đủ năng lực hành vi nhưng với bản tính lười lao động, thích hưởng thụ nên đã dẫn các bị cáo lao vào con đường phạm tội. Đối với bị cáo Ngô Bá N đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút thực hiện 05 vụ chiếm đoạt tài sản của người bị hại tổng giá trị được định giá là 58.333.000 đồng. Đối với bị cáo Trương Văn B đã cùng bị cáo Ngô Bá N thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản có giá trị 12.000.000 nên hành vi của bị cáo Trương Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Bị cáo là đồng phạm với bị cáo Ngô Bá N với vai trò là người giúp sức và được xem là đồng phạm giản đơn.

[4.1] Bị cáo Nguyễn Văn T biết tài sản do bị cáo Ngô Bá N phạm tội mà có nhưng vẫn tạo điều kiện thông qua việc đặt hàng trên Facebook mua khung sườn, lốc máy, giấy tờ xe và biển số giả đồng thời bị cáo T là người trực tiếp thay thế và hoàn thành công việc lắp ráp thay đổi kết cấu xe theo yêu cầu của bị cáo Ngô Bá N và có bán giùm tài sản do bị cáo N phạm tội mà có được. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T được xem là hành vi tiêu thụ tài sản của bị cáo N phạm tội mà có được và đủ yếu tố cấu thành tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

[4.2] Bị cáo Ngô Bá N mượn xe mô tô biển kiểm soát 65- H1 232.66 của ông Trần Quốc V rồi dùng thủ đoạn gian dối và đem xe đi cầm để lấy tiền tiêu xài mà tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 11.000.000 đồng nên đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

[5] Tại phiên toà sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5.1] Đối với tình tiết phạm tội có tính chất chuyên nghiệp được áp dụng là tình tiết định khung hình phạt nên không xem xét là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ngô Bá N.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ngô Bá N phạm tội thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội 2 lần trở lên được quy định tại điểm g,h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Ngoài tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thì bị cáo Trương Văn B được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Ngô Bá N, bị cáo Trương Văn B và bị cáo Nguyễn Văn T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Trương Văn B, Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng. Do đó, cần lên cho các bị cáo một mức án nghiêm khắc nhưng phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[7] Ghi nhận tại phiên toà, ông Trần Văn N, ông Trần Quốc V đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường dân sự; ông Trần Hùng D cũng không yêu cầu phải bồi thường tài sản không thu hồi được. Ông Nguyễn Thành L đã nhận lại tài sản và có lời khai không yêu cầu phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Ông Lý Chí T yêu cầu bị cáo N bồi thường 11.333.000 đồng, ông Nguyễn Văn C yêu cầu bị cáo N bồi thường 10.333.000 đồng, ông Trần Anh Tân yêu cầu bị cáo N bồi thường 13.000.000 đồng, ông Nguyễn Thế N yêu cầu bị cáo N bồi 29.000.000 đồng và bị cáo N đồng ý bồi thường tất cả số tiền này. Ông Nguyễn Văn B có yêu cầu và bị cáo Nguyễn Văn T cũng đồng ý bồi thường cho ông Nguyễn Văn B 2.300.000 đồng.

[9]Về xử lý vật chứng: Cần xử lý theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[10] Về án phí: Cần buộc bị cáo Ngô Bá N, bị cáo Trương Văn B và bị cáo Nguyễn Văn T chịu nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Buộc bị cáo Ngô Bá N và bị cáo Nguyễn Văn T chịu nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Bá N** (tên gọi khác: Phố) phạm tội: "**Trộm cắp tài sản**".

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Bá N** (tên gọi khác: Phố) 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 175, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Bá N** (tên gọi khác: Phố) phạm tội: "**Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**".

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Bá N** (tên gọi khác: Phố) 01 (một) năm tù.

Áp dụng Điều 55 và Điều 103 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt. Buộc bị cáo **Ngô Bá N** (tên gọi khác: Phố) phải chấp hành hình phạt là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 28 tháng 11 năm 2022.

Tuyên bố: Bị cáo **Trương Văn B** phạm tội: "**Trộm cắp tài sản**".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn B 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam bị cáo là ngày 28 tháng 11 năm 2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội: "**Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có**".

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam bị cáo là ngày 28 tháng 11 năm 2022.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Ngô Bá N có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Thế N 29.000.000 đồng, bồi thường cho ông Lý Chí T 11.333.000 đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Văn C 10.333.000 đồng và bồi thường cho ông Trần Anh Tân 13.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn B 2.300.000 đồng.

Đối với số tiền phải thi hành thì kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) xe Sirius màu vàng đen có biển số 19N1-2701 có số máy: 5C63-160312; Số khung: RLCS5C6308Y160312 đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe Sirius màu đỏ đen có biển số 88K3-8393 có số máy: 5C63-380072; Số khung: RLCS5C630AY380013 đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng có số imei 356378085146327 và sim số 0938327620 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn T.

Trả lại cho bị cáo Ngô Bá N:

+ Tiền Việt Nam: 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng). Theo biên lai thu tiền số 0005088 ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có số imei 354802093616325 đã qua sử dụng.

+ 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung màu trắng có số imei 356136109979155 đã qua sử dụng.

+ 01 (một) máy mài bằng điện cầm tay có màu xanh đen hiệu DCA công suất 1020W, 220 – 240V đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) lốc máy của xe Yamaha loại Sirius có số máy 5C6K012385.

+ 01 (một) lốc máy có chữ số JA 36E (theo kết luận giám định là số JA36E-0217835, trùng với số máy xe biển kiểm soát số 65E1-250.61).

+ 01 (một) kềm cắt sắt có cán bằng nhựa màu xanh đen.

+ 01 (một) cây vít bake có mũi bằng sắt cán cầm nhựa có hoa văn.

+ 01 (một) cây dao bấm bằng sắt.

+ 01 (một) cây đoản bằng sắt dùng để phá khóa xe mô tô.

+ 01 (một) cây kềm cắt loại nhỏ có cán cầm bằng nhựa màu đen.

+ 01 (một) ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

+ 01 (một) nắp lốc máy có số máy 5C6J058236 (trùng với số máy của xe Yamaha Sirius màu đỏ đen mang biển số 65E1-149.05).

+ 01 (một) ổ khóa bị hư do ông Nguyễn Thành L giao nộp.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe Biển số 19N1—2701; Một giấy đăng ký xe Biển số 88K3-8393.

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Chiêm Trọng Nghĩa.

+ 01 (một) đầu đèn xe mô tô Blade màu đỏ (đã qua sử dụng),

- Lưu theo hồ sơ 01 USB chứa đoạn Video do Lý Chí T giao nộp (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai đang giữ).

- Buộc bị cáo Ngô Bá N nộp 2.500.000 đồng, buộc bị cáo Trương Văn B nộp 500.000 đồng, buộc bị cáo Nguyễn Văn T nộp 3.600.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Ngô Bá N, bị cáo Trương Văn B và bị cáo Nguyễn Văn T mỗi bị cáo chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Ngô Bá N chịu nộp 3.183.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T chịu nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng ông Nguyễn Thành L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, tống đạt hợp lệ bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, phường nơi đương sự cư trú./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận*:**
-TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Công an huyện Thới Lai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Thới Lai;
- Sở tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hoài Tuyên